

Bản án số: 14/2021/HSST
Ngày 14/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Ông Chăm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Phương Thảo, ông Đinh Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang - Thư ký TAND huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Nguyễn Thế Hùng, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 14/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm (xử kín) vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST- HS ngày 16/4/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 19/4/2021 đối với bị cáo:

Lường Văn Ch, sinh 04/6/1969 tại huyện B; nơi cư trú: Bản Cao Đa 2, xã Phiêng Ban, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; đảng phái đoàn thể: không. Trình độ văn hóa: 3/12. Con ông Lường Văn Lịch, con bà Hoàng Thị Mí (đều đã chết), vợ Đinh Thị Ôn. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2020 cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Bị hại: Đinh Thị Thao, sinh ngày 08/4/2006, trú tại Bản Suối Cải, xã Chim Vàn, huyện B, tỉnh Sơn La (tính đến ngày xét xử 15 tuổi 01 tháng 06 ngày) (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lò Thị Bau, là mẹ đẻ của bị hại, trú tại Bản Suối cải, xã Chim Vàn, huyện B, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị hại Đinh Thị Thao: Ông Chăm Trọng Thủy, trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 h ngày 23/11/2020 Lường Văn Ch đến nhà bạn ở bản Suối Cải ăn cơm, sau khi ăn xong đến khoảng 19h Ch đi bộ về nhà chị Lò Thị Bau ngủ, khi lên nhà nhìn thấy cháu Đinh Thị Thao đang nằm xem điện thoại, Chấn có hỏi cháu Thao vài câu và cho cháu mượn điện thoại rồi đi ngủ, khi tỉnh dậy vẫn thấy cháu Thao đang xem điện thoại nên Ch bảo cháu cho xem cùng được khoảng 1-2 phút cháu Thao soai người Chấn không xem được, nên bảo cháu

tra điện thoại, Ch cầm điện thoại xem do không kết nối được nên dậy đi xuống sân nhà cho gà, vịt ăn rồi tiếp tục vào ngủ, do không ngủ được Ch xem điện thoại thấy hết pin nên trườn người sang cạnh cháu Thao nằm dùng tay sờ tìm sạc và sờ trúng eo cháu Thao, thấy vậy Thao bật dậy vừa kêu vừa dùng tay cào vào mặt, vào người Ch, lúc này Ch giơ tay đỡ và đè lên người Thao để thực hiện hành vi giao cấu, thấy Thao càng kêu la nên Ch dùng tay bịt mồm không cho kêu và nói ‘ nếu còn kêu tao bóp cổ’ nghe vậy Thao gật đầu không dám kêu, quá sợ nên Thao dậy xuống bếp ngồi, còn Ch về chỗ ngủ. Khoảng 6h30 phút sáng ngày 24/11/2020 Thao gặp cô ruột tên là Đinh Thị Heo, chị Heo hỏi hôm qua ai kêu to thế lúc này Thao kể lại toàn bộ sự việc cho chị Heo nghe và sau đó đi báo công an, tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra.

Ngày 26/11/2020 cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường và tiến hành thu giữ vật chứng liên quan gồm: 01 quần âu dài, 01 chiếc áo phông cộc tay, 01 chiếc quần đùi, 01 chiếc điện thoại, cục sạc của Lường Văn Ch. 01 chiếc quần bò dài, 01 chiếc áo phông, 01 áo ngực, 01 chiếc quần lót của Đinh Thị Thao.

Tại bản kết luận giám định số: 62/TD ngày 24/12/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *màng trinh rách cũ điểm 3h-9h-11h; tại thời điểm giám định không có thai; vết thương phần mềm vùng mặt không để lại sẹo, không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích; cơ chế hình thành thương tích vết thương phần mềm vùng mặt của Đinh Thị thao là do tác động của vật cứng có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.*

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 20.000.000đ, ngày 15/3/2021 gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường cho nhau với tổng số tiền 10.000.000đ (đã bồi thường xong)

Ngày 15/4/2021 VKSND huyện B, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-BY truy tố Lường Văn Ch theo điểm a khoản 1 Điều 142 BLHS về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX.

- Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo 7- 8 năm tù. Tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy 01 quần âu dài, 01 chiếc áo phông cộc tay, 01 chiếc quần đùi, 01 chiếc điện thoại, cục sạc của bị cáo. 01 chiếc quần bò dài, 01 chiếc áo phông, 01 áo ngực, 01 chiếc quần lót của bị hại, trả lại 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Huawei vỏ màu đen có chữ và số IMEI1: 86644704183112; IMEI2: 866447047201146 và 01 bộ dây sạc điện thoại màu trắng cho bị cáo.

+ Án phí áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 nghị quyết 236/2016 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 2 Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 592 BLDS. Chấp nhận gia đình bị cáo đã bồi thường danh dự, tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 10.000.000đ

+ Người bào chữa cho bị hại đề nghị HĐXX áp dụng đúng điểm khoản của điều luật quy định, để xử phạt nghiêm khắc, làm bài học cảnh tỉnh cho những ai có hành vi phạm tội tương tự.

+ Ý kiến của bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[-] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[-] Về tố tụng người bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS Tòa xét xử vắng mặt.

[-] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi giao cấu trái ý muốn của mà bị cáo đã gây ra và phải chịu hình phạt. VKSND huyện B truy tố bị cáo về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 BLHS, việc truy tố của VKS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Điểm a khoản 1 Điều 142 BLHS quy định: người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a, Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ.

[-] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội hiếp dâm của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, được luật hình sự bảo vệ, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái với ý muốn của họ, làm mất trật tự trị an tại khu vực, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, nhất là đối với người chưa thành niên dưới 16 tuổi, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 7 đến 15 năm, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh tại:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 6h30' ngày 26/11/2020, biên bản thu giữ vật chứng của Công an huyện B;

- Kết luận giám định số: 62/TD ngày 15/12/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, cũng như biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị cáo, người bị hại, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị can và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội bị cáo phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

[-] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[-] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục bồi thường hậu quả xảy ra, được người bị hại và gia đình bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt, có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[-] HĐXX thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, để răn đe và phòng ngừa chung. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội trong khoảng thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên tại khoản 4 Điều 142 BLHS còn có quy định người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm.... xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không xem áp dụng.

[-] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận 02 gia đình bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường các khoản tiền danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất tinh thần cho nhau với tổng số tiền 10.000.000đ ngoài ra Tòa không xem xét gì thêm.

[-] Về vật chứng vụ án: số tài sản mà cơ quan điều tra thu giữ của người bị hại, bị cáo, tại phiên tòa bị cáo chỉ xin lại 01 chiếc ĐTDĐ và cục sạc không liên quan đến hành vi phạm tội, còn quần áo không yêu cầu, riêng bị hại có đơn đề nghị không lấy lại và cho rằng quần áo đã cũ, giá trị sử dụng không còn, nên Tòa cần tịch thu tiêu hủy.

[-] Tại phiên tòa kiểm sát viên, kiểm sát xét xử và người bào chữa cho bị hại đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt, về án phí và xử lý vật chứng theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là có căn cứ pháp luật Tòa cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ch phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Xử phạt bị cáo Lương Văn Ch 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/11/2020.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 47 BLHS:

- Tịch thu hủy 01 chiếc quần dài màu nâu xám, 01 chiếc áo phông cộc tay, màu xám, 01 quần đùi; 01 áo phông cộc tay màu xanh dương, 01 quần bò cộc màu xanh bạc, 01 áo ngực 2 dây màu đen và 01 quần lót nữ.

- Trả lại tài sản là 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Huawei vỏ màu đen có chữ và số IMEI1: 86644704183112; IMEI2: 866447047201146 và 01 bộ dây sạc điện thoại màu trắng SAM SUNG cho bị cáo Lương Văn Ch.

(tất cả tài sản đều đã qua sử dụng, đã được niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng của vụ án ngày 16/4/2021)

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 BLHS, khoản 1 các Điều 584, 585, 592 BLDS. Chấp nhận gia đình bị cáo đã bồi thường các khoản tiền danh dự, nhân phẩm, uy tín, tổn thất tinh thần cho người bị hại Đinh Thị Thao tổng số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, bị cáo Lương Văn Ch phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Riêng người bị hại, người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- CA huyện B;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp;
- Hồ sơ THAHS; Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thăm